

KẾ HOẠCH

Phòng, chống các bệnh Cúm gia cầm, Lở mồm long móng và Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026 - 2030

Thực hiện Luật Thú y số 79/2015/QH13; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường số 146/2025/QH15; Luật Chăn nuôi số 32/2018/QH14; Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật; Thông tư số 19/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về Nông nghiệp và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Quyết định số 779/QĐ-TTg ngày 02/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch quốc gia phòng, chống các bệnh Cúm gia cầm, Lở mồm long móng và Dịch tả lợn Châu Phi, giai đoạn 2026 - 2030; Văn bản số 5055/BNNMT-CNTY ngày 20/5/2026 về việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch quốc gia phòng, chống các bệnh Cúm gia cầm, Lở mồm long móng và Dịch tả lợn Châu Phi, giai đoạn 2026 - 2030.

Để chủ động phòng, chống các bệnh Cúm gia cầm, Lở mồm long móng và Dịch tả lợn Châu Phi, UBND Thành phố ban hành Kế hoạch phòng, chống các bệnh Cúm gia cầm, Lở mồm long móng và Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026 - 2030, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Chủ động giám sát, phát hiện sớm, cảnh báo và ứng phó kịp thời với các ổ dịch Cúm gia cầm (CGC), Lở mồm long móng (LMLM) và Dịch tả lợn Châu Phi (DTLCP); giảm thiểu tác động tiêu cực của bệnh CGC, LMLM, DTLCP đối với sản xuất chăn nuôi, sức khỏe cộng đồng, an toàn thực phẩm, môi trường và hoạt động thương mại.

- Nâng cao năng lực quản lý, giám sát, cảnh báo sớm, điều tra dịch tễ, thực hành an toàn sinh học, tiêm phòng, kiểm dịch, kiểm soát giết mổ và xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh (ATDB); từng bước xây dựng hệ thống phòng, chống dịch bệnh động vật hiện đại, đồng bộ, hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu chuyên đổi số, phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, góp phần phát triển chăn nuôi bền vững theo đúng định hướng của Chiến lược phát triển chăn nuôi giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn 2045 trên địa bàn thành phố Hà Nội tại Kế hoạch số 275/KH-UBND ngày 25/10/2022 của UBND Thành phố.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đối với phòng, chống bệnh CGC

- Giảm tối thiểu 30% số ổ dịch CGC so với trung bình của cả giai đoạn 2019 - 2025.

- Trên 80% tổng đàn gia cầm thuộc diện tiêm phòng bắt buộc được tiêm phòng vắc xin CGC.

- Phát hiện kịp thời các chủng, biến chủng vi rút CGC mới xâm nhập và lưu hành, xác định được tỷ lệ lưu hành và sự phân bố của chúng theo không gian, thời gian.

- Phần đầu xây dựng, duy trì được tối thiểu 20 cơ sở, vùng ATDB CGC theo tiêu chuẩn Việt Nam, phù hợp yêu cầu thị trường trong nước và khuyến khích định hướng xuất khẩu.

b) Đối với phòng, chống bệnh LMLM

- Giảm tối thiểu 30% số ổ dịch LMLM và số gia súc buộc phải tiêu hủy so với trung bình của cả giai đoạn 2021 - 2025.

- Trên 80% tổng đàn gia súc thuộc diện tiêm phòng bắt buộc được tiêm phòng vắc xin LMLM.

- Phát hiện được các biến chủng của vi rút LMLM và xác định được tỷ lệ lưu hành, sự phân bố của chúng theo không gian, thời gian.

- Phần đầu xây dựng, duy trì được tối thiểu 20 cơ sở, vùng chăn nuôi gia súc ATDB đối với bệnh LMLM theo tiêu chuẩn Việt Nam.

c) Đối với phòng, chống bệnh DTLCP

- Giảm tối thiểu 30% số ổ dịch và số lợn buộc phải tiêu hủy do bệnh DTLCP so với trung bình của cả giai đoạn 2020 - 2025.

- Phát hiện sớm vi rút lưu hành, các biến chủng mới của vi rút DTLCP và xác định được tỷ lệ lưu hành, sự phân bố của vi rút trên địa bàn.

- Phần đầu xây dựng và duy trì 02 cơ sở, vùng chăn nuôi lợn ATDB đối với bệnh DTLCP, đáp ứng tiêu dùng trong nước và khuyến khích định hướng xuất khẩu sản phẩm thịt lợn.

II. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP KỸ THUẬT

1. Cơ chế, chính sách

Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp tục rà soát các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển chăn nuôi, chuỗi liên kết giá trị chăn nuôi, thiệt hại dịch bệnh động vật,... kịp thời đề xuất, điều chỉnh chính sách của Thành phố nhằm kiểm soát tốt dịch bệnh động vật trong đó tập trung hướng dẫn kỹ thuật về phòng, chống bệnh CGC, LMLM và DTLCP; đảm bảo thống nhất với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp và các quy định pháp luật có liên quan.

2. Chăn nuôi an toàn sinh học

- Tổ chức thực hiện chăn nuôi an toàn sinh học, ưu tiên các cơ sở chăn nuôi tập trung, theo chuỗi giá trị, chuỗi liên kết từ sản xuất thức ăn, chăn nuôi đến giết mổ, chế biến và tiêu thụ sản phẩm theo đúng nội dung của Chiến lược phát triển chăn nuôi giai đoạn 2022 - 2030, tầm nhìn 2045 trên địa bàn thành phố Hà Nội tại Kế hoạch số 275/KH-UBND ngày 25/10/2022 nhằm đảm bảo phát triển chăn nuôi bền vững, an toàn dịch bệnh và an toàn thực phẩm.

- Ưu tiên lồng ghép, huy động và sử dụng hiệu quả các chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi theo quy định hiện hành, trong đó có các chính sách hỗ trợ thực hiện chăn nuôi theo tiêu chí an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh, xử lý chất thải chăn nuôi và công trình khí sinh học, phù hợp với điều kiện, đối tượng, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện kê khai, quản lý hoạt động chăn nuôi theo quy định của pháp luật về chăn nuôi, thú y và văn bản hướng dẫn thi hành; hướng dẫn cơ sở chăn nuôi áp dụng các biện pháp an toàn sinh học theo mức độ phù hợp với quy mô nông hộ, hộ chăn nuôi chuyên nghiệp, trang trại và cơ sở tham gia chuỗi sản xuất.

- Đối với chăn nuôi nông hộ tập trung thực hiện các biện pháp an toàn sinh học, bao gồm: quản lý con giống, thức ăn, nước uống, vệ sinh, tiêu độc, khử trùng, xử lý chất thải, xác động vật, kiểm soát người và phương tiện ra vào khu vực chăn nuôi, không sử dụng thức ăn thừa chưa qua xử lý theo quy định và khai báo kịp thời khi phát hiện động vật ốm, chết bất thường.

- Đối với chăn nuôi trang trại thực hiện các biện pháp an toàn sinh học, bao gồm: quản lý con giống, thức ăn, nước uống, xử lý chất thải, xác động vật, kiểm soát người và phương tiện ra vào khu vực chăn nuôi, khai báo kịp thời khi phát hiện động vật ốm, chết bất thường; cách ly, vệ sinh, tiêu độc, khử trùng, kiểm soát ra vào, kiểm soát động vật trung gian truyền bệnh, truy xuất nguồn gốc, quản lý nội bộ về an toàn sinh học và các yêu cầu khác theo hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Hà Nội.

- Tổ chức định kỳ và đột xuất vệ sinh, tiêu độc, khử trùng tại cơ sở chăn nuôi, chợ, cơ sở giết mổ, phương tiện vận chuyển và địa bàn nguy cơ cao bằng vôi bột hoặc hóa chất khử trùng được phép sử dụng trong thú y theo quy định; triển khai các đợt tổng vệ sinh, tiêu độc, khử trùng môi trường theo kế hoạch của Thành phố, các đợt phát động của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và theo tình hình thực tiễn.

- Không đưa ra khỏi cơ sở chăn nuôi đang có dịch hoặc nghi có dịch con giống, thức ăn chăn nuôi, chất độn chuồng, chất thải, xác động vật, vật tư, dụng cụ và các vật phẩm có nguy cơ mang mầm bệnh khi chưa được xử lý theo quy định của pháp luật.

3. Phòng bệnh bằng vắc xin

- Việc tiêm phòng được tổ chức trên cơ sở đánh giá nguy cơ, đặc điểm dịch tễ, cơ cấu đàn vật nuôi, tổng số gia súc, gia cầm trong diện tiêm phòng, mùa vụ, kết quả giám sát lưu hành vi rút, đánh giá hiệu lực vắc xin và hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y. Thực hiện tiêm phòng theo đợt, tiêm phòng bổ sung và giám sát sau tiêm phòng phù hợp với mức độ nguy cơ, mục tiêu kiểm soát dịch bệnh và khả năng bảo đảm nguồn lực của địa phương. Công tác tổ chức tiêm phòng đảm bảo theo đúng hướng dẫn tại Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016.

- Đối với bệnh DTLCP, căn cứ kết quả giám sát lưu hành vi rút, loại vắc xin được phép lưu hành, đối tượng sử dụng, hướng dẫn, khuyến cáo của cơ quan chuyên môn để lựa chọn loại vắc xin phù hợp.

- Việc tiêm phòng vắc xin cần được thực hiện đồng thời với các biện pháp an toàn sinh học, giám sát, kiểm soát vận chuyển, kiểm soát giết mổ và xử lý ổ dịch bệnh động vật theo quy định và hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y.

4. Giám sát dịch bệnh

- Tổ chức giám sát dịch bệnh dựa trên nguy cơ, bao gồm: giám sát chủ động, giám sát bị động, giám sát sau tiêm phòng, giám sát tại cơ sở chăn nuôi, chợ, điểm tập kết, cơ sở giết mổ, tuyến vận chuyển, địa bàn có nguy cơ cao, địa bàn xây dựng cơ sở, vùng ATDB; khi cần thiết thực hiện giám sát trên động vật hoang dã, sản phẩm động vật, môi trường chăn nuôi và các yếu tố nguy cơ khác.

- Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì tổ chức giám sát chủ động, giám sát lưu hành mầm bệnh trên địa bàn Thành phố, bao gồm trên vật nuôi, sản phẩm động vật; giao cơ quan quản lý chuyên ngành thú y Thành phố hướng dẫn chuyên môn, tổ chức thực hiện, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp kết quả, báo cáo; xử lý kết quả giám sát theo hướng dẫn tại Phụ lục 02 Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT.

- Cơ quan quản lý chuyên ngành thú y Thành phố căn cứ tình hình dịch tễ, nguy cơ dịch bệnh, phương thức chăn nuôi và điều kiện thực tế để xây dựng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt kinh phí và tổ chức thực hiện kế hoạch giám sát dịch bệnh trên địa bàn.

- Cơ quan quản lý chuyên ngành thú y Thành phố chủ trì, hướng dẫn, phối hợp với UBND cấp xã tổ chức giám sát bị động, lấy mẫu xét nghiệm, chẩn đoán phân biệt đối với đàn vật nuôi nghi mắc bệnh, động vật tiếp xúc với động vật mắc bệnh, động vật hoang dã ốm, chết bất thường và mẫu môi trường; chủ cơ sở chăn nuôi, thú y cơ sở và các tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm theo dõi, phát hiện, báo cáo kịp thời khi có dấu hiệu nghi ngờ dịch bệnh.

- Sở Nông nghiệp và Môi trường giao đơn vị chuyên môn tổ chức, thực

hiện giám sát sau tiêm phòng vắc xin cho đàn vật nuôi trên địa bàn; xây dựng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt kinh phí và tổ chức thực hiện kế hoạch lấy mẫu giám sát sau tiêm phòng để đánh giá hiệu quả sử dụng vắc theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Sở Nông nghiệp và Môi trường tăng cường kết nối, chia sẻ, cập nhật dữ liệu giám sát, xét nghiệm, tiêm phòng, ổ dịch và các dữ liệu liên quan phục vụ cảnh báo sớm, phân tích nguy cơ và tham mưu chỉ đạo điều hành xuyên suốt từ Thành phố đến cấp xã, cơ sở chăn nuôi....

- Đối với bệnh CGC, thực hiện cơ chế phối hợp giám sát, chia sẻ thông tin và cảnh báo nguy cơ giữa ngành nông nghiệp và môi trường với ngành y tế theo phương pháp tiếp cận Một sức khỏe; kịp thời xử lý các tình huống có nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng.

5. Xử lý khi có dịch

- Khi phát hiện ổ dịch phải tổ chức xử lý nhanh, kịp thời, triệt để theo quy định của pháp luật về thú y và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; ưu tiên phát hiện sớm, xử lý ngay từ ổ dịch đầu tiên, không để dịch bệnh lây lan diện rộng, kéo dài.

- Cơ quan quản lý chuyên ngành thú y Thành phố phối hợp với UBND cấp xã và các đơn vị liên quan xác định nguyên nhân, truy xuất nguồn lây, phạm vi ổ dịch, vùng có dịch, vùng bị dịch uy hiếp, vùng đệm và hướng dẫn tổ chức áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch phù hợp với từng bệnh, từng địa bàn và mức độ nguy cơ.

- Tùy theo đặc điểm của từng bệnh và tình hình thực tế, áp dụng đồng bộ các biện pháp kỹ thuật như cách ly động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh; lấy mẫu, xét nghiệm; tiêu hủy động vật mắc bệnh, sản phẩm động vật mang mầm bệnh; vệ sinh, tiêu độc, khử trùng; kiểm soát vận chuyển, kiểm soát giết mổ; quản lý sản phẩm động vật và các biện pháp kỹ thuật khác theo quy định của pháp luật về thú y và hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Tăng cường các biện pháp phòng bệnh tại địa bàn giáp ranh, tuyến vận chuyển, đầu mối giao thông, cơ sở chăn nuôi quy mô lớn, chuỗi sản xuất hàng hóa tập trung, khu vực có nguy cơ cao; trường hợp ổ dịch có nguy cơ lây lan liên xã, liên tỉnh - thành phố, chúng ta rút mớ xâm nhập, Sở Nông nghiệp và Môi trường kịp thời tham mưu UBND Thành phố, cơ quan chuyên môn cấp trên để tổ chức thực hiện phòng, chống dịch theo thẩm quyền.

- Việc công bố dịch, công bố hết dịch, hỗ trợ khắc phục hậu quả, khôi phục sản xuất sau dịch và các chính sách có liên quan được thực hiện theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và quy định của pháp luật hiện hành.

6. Kiểm dịch vận chuyển, kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y

- Thực hiện kiểm dịch vận chuyển ngoại tỉnh đối với động vật, sản phẩm động vật theo quy định của pháp luật về thú y và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

- Trên cơ sở đánh giá nguy cơ, cơ quan quản lý chuyên ngành chăn nuôi thú y tham mưu trình cấp có thẩm quyền quyết định tổ chức lực lượng liên ngành tại các đầu mối giao thông, tuyến vận chuyển, đường mòn, lối mở, điểm nóng về buôn bán, vận chuyển trái phép động vật, sản phẩm động vật để kiểm soát, ngăn chặn xâm nhiễm và lây lan dịch bệnh; xử lý theo quy định của pháp luật đối với các lô hàng động vật, sản phẩm động vật nhập lậu, mang mầm bệnh không được vận chuyển, không rõ nguồn gốc bị phát hiện, bắt giữ.

- Rà soát, sắp xếp, bổ sung mạng lưới cơ sở giết mổ tập trung, cơ sở giết mổ tập trung tạm thời; tăng cường kiểm tra, phát hiện, xử lý hành vi giết mổ trái phép, giết mổ không bảo đảm điều kiện vệ sinh thú y; kiểm soát chặt chẽ hoạt động giết mổ, sơ chế, chế biến, lưu thông, phân phối sản phẩm động vật theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện đồng bộ, có sự phối hợp liên ngành trong kiểm soát an toàn thực phẩm đối với sản phẩm động vật trong các khâu giết mổ, lưu thông, phân phối, tiêu thụ theo quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và pháp luật có liên quan.

7. Xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh

- Việc xây dựng cơ sở, vùng ATDB được thực hiện theo quy định của pháp luật; gắn với tái cơ cấu ngành chăn nuôi, kiểm soát dịch bệnh bền vững, an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc, liên kết chuỗi giá trị, mở rộng thị trường tiêu thụ.

- Khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã, hiệp hội, cơ sở chăn nuôi, cơ sở giết mổ, cơ sở chế biến tham gia xây dựng cơ sở, vùng ATDB theo chuỗi giá trị.

- Cơ quan quản lý chuyên ngành thú y thành phố phối hợp với chính quyền cấp xã rà soát, lựa chọn, hướng dẫn, khuyến khích các tổ chức, cá nhân thực hiện lộ trình phát triển, xây dựng, duy trì cơ sở, vùng ATDB; theo dõi, đánh giá, duy trì và báo cáo kết quả thực hiện.

8. Chẩn đoán, xét nghiệm

- Thực hiện chia sẻ kết quả xét nghiệm giám sát chủ động, giám sát bị động mầm bệnh theo quy định của pháp luật; chia sẻ dữ liệu phục vụ giám sát dịch bệnh, cảnh báo sớm, đánh giá nguy cơ và chỉ đạo điều hành.

- Việc lựa chọn phương pháp chẩn đoán, xét nghiệm đối với bệnh CGC, LMLM, DTLCP thực hiện theo quy định của pháp luật, phù hợp với hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Cơ quan quản lý chuyên ngành chăn nuôi thú y thành phố chủ trì, phối hợp UBND cấp xã, các tổ chức, cá nhân có hoạt động chăn nuôi tổ chức, triển khai các chương trình lấy mẫu phục vụ công tác nghiên cứu, giám sát, đánh giá chuyên sâu của cơ quan chuyên môn cấp trên.

9. Công tác tuyên truyền, tập huấn

- Xây dựng nội dung truyền thông nguy cơ phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng loại hình truyền thông và từng bệnh; tập trung vào nguy cơ xâm nhiễm, nguy cơ tái phát dịch bệnh, khai báo dịch bệnh, chăn nuôi an toàn sinh học, tiêm phòng, vệ sinh, tiêu độc, khử trùng, xử lý xác động vật, không buôn bán, vận chuyển, giết mổ động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh và sản phẩm động vật không bảo đảm an toàn.

- Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, nền tảng số và hệ thống thông tin cơ sở; khuyến khích xây dựng thông điệp ngắn, tài liệu trực quan, đối thoại cộng đồng và các hình thức truyền thông phù hợp với từng địa bàn, từng nhóm đối tượng.

- Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, đơn vị liên quan phối hợp xây dựng nội dung tuyên truyền, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ thuật cho cán bộ quản lý, cán bộ chăn nuôi, thú y, khuyến nông cơ sở; tổ chức tập huấn cho người chăn nuôi, người vận chuyển, buôn bán, giết mổ, kinh doanh sản phẩm động vật và các tổ chức, cá nhân có liên quan về giám sát, xử lý, điều tra ổ dịch, các giải pháp phòng, chống dịch bệnh, truyền thông nguy cơ và phối hợp liên ngành.

- Đối với bệnh CGC, lồng ghép nội dung phòng ngừa phơi nhiễm ở người, truyền thông nguy cơ đối với sức khỏe cộng đồng và phối hợp liên ngành theo tiếp cận Một sức khỏe; ưu tiên nhóm có nguy cơ phơi nhiễm nghề nghiệp và nhóm có nguy cơ cao.

- Cung cấp kịp thời thông tin về tình hình dịch bệnh, cung - cầu, giá cả và nguồn cung thực phẩm có nguồn gốc động vật trên thị trường, nhất là trong thời điểm xảy ra dịch bệnh, thiên tai hoặc sự cố an toàn thực phẩm, góp phần ổn định thị trường, tránh gây hoang mang cho người tiêu dùng và bảo đảm lợi ích hợp pháp của cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

10. Phối hợp, hợp tác, chia sẻ thông tin

- Cập nhật kịp thời thông tin về tình hình dịch bệnh CGC, LMLM, DTLCP theo quy định; tăng cường chia sẻ kinh nghiệm, thông tin dịch tễ, cảnh báo sớm, kết quả đánh giá nguy cơ và giải pháp kiểm soát dịch bệnh với các tỉnh thành trên cả nước.

- Tăng cường phối hợp, chia sẻ về chuyên môn; hợp tác với các tỉnh, thành trong vùng, cả nước đặc biệt các tỉnh lân cận về thông tin dịch bệnh, kinh nghiệm góp phần nâng cao hiệu quả, phản ứng nhanh phòng, chống dịch.

- Tham gia đầy đủ, có hiệu quả các chương trình hợp tác về phòng, chống dịch bệnh động vật của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; thực hiện nghiêm nghĩa vụ báo cáo, chia sẻ thông tin theo quy định và hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí từ ngân sách

1.1. Kinh phí từ ngân sách năm 2026

Ngân sách nhà nước các cấp của Thành phố đảm bảo kinh phí cho các hoạt động phòng, chống các bệnh CGC, LMLM, DTLCP theo quy định của pháp luật, gồm các nội dung sau:

a) Kinh phí từ ngân sách cấp Thành phố đảm bảo cho các nội dung: Mua vắc xin CGC, LMLM, Dịch tả lợn để tiêm phòng định kỳ hàng năm và dự phòng khi có dịch; Hóa chất vệ sinh, tiêu độc, khử trùng, diệt côn trùng truyền bệnh định kỳ và dự phòng cho các ổ dịch CGC, LMLM, DTLCP xảy ra trên địa bàn cấp xã; dụng cụ, trang bị bảo hộ dùng trong hoạt động phòng, chống dịch CGC, LMLM, DTLCP của cấp Thành phố và các đợt tiêm phòng, vệ sinh, tiêu độc định kỳ; giám sát lưu hành vi rút CGC, DTLCP và giám sát sau tiêm phòng vắc xin CGC, LMLM.

b) Kinh phí từ ngân sách cấp xã đảm bảo cho các nội dung: Hỗ trợ thiệt hại cho người chăn nuôi có gia súc, gia cầm phải tiêu hủy bắt buộc do bệnh CGC, LMLM, DTLCP; Hỗ trợ công cho lực lượng tham gia chống dịch; công cho lực lượng tham gia tiêm phòng vắc xin CGC, LMLM, Dịch tả lợn và lực lượng tham gia vệ sinh, tiêu độc, khử trùng; Điều tra, lấy mẫu, xét nghiệm khi có gia súc, gia cầm nghi mắc bệnh CGC, LMLM, DTLCP; dụng cụ, vật tư, bảo hộ để sử dụng khi có dịch; Hóa chất vệ sinh, tiêu độc, khử trùng, diệt côn trùng truyền bệnh khi bệnh CGC, LMLM, DTLCP xảy ra (khi cấp Thành phố không hỗ trợ); Thông tin, tuyên truyền; tập huấn chuyên môn khi có dịch CGC, LMLM, DTLCP trên địa bàn; Hội nghị triển khai, sơ kết, tổng kết về phòng, chống bệnh CGC, LMLM, DTLCP ở cấp xã; Kinh phí xây dựng vùng chăn nuôi gia súc, gia cầm an toàn dịch bệnh CGC, LMLM, DTLCP.

1.2. Kinh phí từ ngân sách giai đoạn 2027-2030

Ngân sách nhà nước các cấp của Thành phố đảm bảo kinh phí cho hoạt động phòng, chống các bệnh Cúm gia cầm, Lở mồm long móng và Dịch tả lợn Châu Phi theo quy định của pháp luật, gồm các nội dung sau:

a) Kinh phí từ ngân sách cấp Thành phố đảm bảo cho các nội dung: Giám sát sự lưu hành của vi rút; giám sát sau tiêm phòng vắc xin; giám sát truyền lây giữa động vật đối với bệnh CGC; thông tin tuyên truyền, tập huấn hàng năm; hội nghị sơ kết, tổng kết về phòng chống dịch ở cấp Thành phố.

b) Kinh phí từ ngân sách cấp xã đảm bảo cho các nội dung: Mua vắc xin để tiêm phòng định kỳ hàng năm và dự phòng khi có dịch xảy ra; hóa chất vệ sinh, tiêu độc, khử trùng môi trường phòng chống dịch định kỳ, theo phát động của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, theo chỉ đạo của UBND thành phố và dự phòng khi có ổ dịch xảy ra; mua sắm dụng cụ, trang bị bảo hộ dùng trong phòng, chống dịch bệnh định kỳ và dự phòng khi có dịch xảy ra; hỗ trợ thiệt hại cho người chăn nuôi có vật nuôi phải tiêu hủy bắt buộc khi mắc bệnh theo quy định; hỗ trợ công cho lực lượng tham gia phòng, chống dịch bệnh động vật (Thống kê; xác nhận thiệt hại do dịch bệnh; xử lý ổ dịch; lấy mẫu; mổ khám, chẩn đoán, xét nghiệm bệnh động vật; điều tra, xác minh dịch bệnh động vật; bắt, giữ, vận chuyển, tiêu hủy động vật, sản phẩm động vật; tiêm phòng, vệ sinh tiêu độc khử trùng phòng, chống dịch bệnh động vật; trực tổ, chốt, trạm để kiểm soát dịch bệnh) theo quy định; thông tin tuyên truyền, tập huấn chuyên môn khi có dịch bệnh xảy ra; hội nghị triển khai, sơ kết, tổng kết về phòng chống dịch bệnh trên địa bàn; kinh phí xây dựng, duy trì vùng ATDB.

- Hàng năm, Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND cấp xã, các sở, ngành có liên quan phối hợp Sở Tài chính tổng hợp nhu cầu kinh phí để thực hiện Kế hoạch trình UBND Thành phố phê duyệt theo quy định.

2. Kinh phí do người dân, doanh nghiệp chăn nuôi tự bảo đảm

- Tổ chức, cá nhân chăn nuôi có trách nhiệm chi trả kinh phí tiêm phòng vắc xin phòng bệnh (trong trường hợp ngân sách nhà nước không hỗ trợ); lấy mẫu, xét nghiệm mẫu khi thực hiện kiểm dịch vận chuyển hoặc khi có nhu cầu giết mổ tiêu thụ; phí, lệ phí kiểm dịch vận chuyển ngoại tỉnh; vôi bột, hóa chất khử trùng tại cơ sở chăn nuôi, chuồng nuôi; xây dựng, duy trì cơ sở ATDB.

- Tổ chức, cá nhân kinh doanh, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật mắc bệnh, nghi mắc phải chi trả toàn bộ chi phí lấy mẫu, vận chuyển mẫu, gửi mẫu, xét nghiệm mẫu, tổ chức tiêu hủy và các chi phí phục vụ công tác vệ sinh, tiêu độc, khử trùng phương tiện, hố chôn hủy động vật, sản phẩm mắc bệnh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp các sở, ngành, đơn vị liên quan, UBND cấp xã triển khai thực hiện các nội dung liên quan đến công tác phòng, chống dịch bệnh động vật theo đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật.

- Tham mưu UBND thành phố ban hành văn bản chỉ đạo công tác phòng, chống các bệnh CGC, LMLM, DTLCP theo quy định.

- Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc UBND cấp xã thực hiện xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai công tác phòng, chống dịch bệnh động vật theo quy định.

- Hàng năm, phối hợp với Sở Tài chính xây dựng dự toán kinh phí cho hoạt động giám sát sự lưu hành của vi rút; giám sát sau tiêm phòng vắc xin; giám sát truyền lây giữa động vật đối với bệnh CGC; thông tin tuyên truyền, tập huấn hàng năm; hội nghị sơ kết, tổng kết về phòng chống dịch ở cấp Thành phố theo quy định.

- Tăng cường nhân lực, năng lực chuyên môn cho cán bộ thú y trong công tác phòng, chống dịch bệnh, kiểm dịch, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y nhằm triển khai hiệu quả, đồng bộ các giải pháp phòng, chống dịch bệnh.

- Tham mưu, đề xuất, hướng dẫn tổ chức xây dựng, giám sát, đánh giá, duy trì cơ sở, vùng ATDB.

- Phối hợp các sở, ngành, UBND cấp xã tổ chức triển khai, hướng dẫn các biện pháp phòng, chống bệnh CGC, LMLM, DTLCP theo quy định của pháp luật về chăn nuôi và thú y và các nội dung của Kế hoạch này; Tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường, UBND Thành phố theo quy định.

- Tổ chức thực hiện, hướng dẫn các quy định của pháp luật nhằm giảm thiểu nguy cơ phát sinh dịch bệnh CGC, LMLM, DTLCP; phát triển chăn nuôi an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh nhằm phát triển đàn gia súc, gia cầm bền vững trên địa bàn.

- Tổ chức theo dõi, cập nhật, chuẩn hóa và báo cáo số liệu định kỳ, đột xuất về công tác phòng, chống dịch bệnh CGC, LMLM, DTLCP theo quy định và yêu cầu của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; kịp thời điều chỉnh kế hoạch, biện pháp và phân bổ nguồn lực khi dịch bệnh thay đổi.

- Kịp thời tham mưu UBND Thành phố khi phát sinh tình huống, nhiệm vụ phòng, chống dịch bệnh có tính chất phức tạp, xảy ra trên diện rộng, chủng vi rút mới... đảm bảo tính thống nhất, hiệu quả trong công tác tổ chức phòng, chống dịch trên địa bàn Thành phố.

2. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp các sở, ngành, đơn vị liên quan, UBND cấp xã triển khai thực hiện các nội dung liên quan đến công tác phòng, chống bệnh CGC trên người.

- Chỉ đạo các đơn vị trên địa bàn Thành phố triển khai các hoạt động phòng chống bệnh CGC trên người theo đúng quy định; Báo cáo UBND Thành phố tình hình, kết quả phòng, chống bệnh CGC trên người theo quy định.

3. Sở Tài chính

Trên cơ sở đề xuất của các đơn vị, căn cứ khả năng cân đối ngân sách hàng năm, tham mưu UBND Thành phố bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định hiện hành.

4. Công an Thành phố

- Phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường và các lực lượng liên quan đấu tranh, ngăn chặn, xử lý nghiêm các trường hợp buôn bán, vận chuyển, giết mổ động vật, sản phẩm động vật không rõ nguồn gốc theo quy định pháp luật; tổ chức dừng các phương tiện giao thông vận chuyển động vật, sản phẩm động vật ra vào vùng có dịch, vùng bị dịch uy hiếp và vùng đệm theo quy định để thực hiện kiểm soát, vệ sinh, sát trùng, tiêu độc.

- Chỉ đạo các đơn vị chủ động nắm chắc tình hình địa bàn phụ trách kịp thời phát hiện và ngăn chặn không để nguy cơ làm lây lan dịch bệnh, gây thiệt hại cho nền kinh tế, ngành sản xuất chăn nuôi; tăng cường công tác nghiệp vụ nhằm phát hiện sớm, xử lý việc mua bán động vật, sản phẩm động vật không qua kiểm soát giết mổ, kiểm dịch theo quy định trên các nền tảng trực tuyến; chủ động ngăn chặn và đấu tranh phòng ngừa tội phạm liên quan đến hành vi làm lây lan dịch bệnh, vi phạm về an toàn thực phẩm, về môi trường, về kiểm dịch.

5. Sở Công Thương

- Phối hợp các lực lượng Thú y, Công an và đơn vị liên quan đấu tranh, ngăn chặn, xử lý các trường hợp buôn bán, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật không rõ nguồn gốc xuất xứ, chưa qua kiểm dịch trên thị trường theo quy định của pháp luật; tăng cường giám sát, xử lý việc mua bán động vật, sản phẩm động vật không rõ nguồn gốc, không qua kiểm soát giết mổ, kiểm dịch theo quy định trên các nền tảng trực tuyến.

- Tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường, ngăn chặn hành vi đầu cơ, găm hàng, gian lận thương mại, đẩy giá bất hợp lý gây thiệt hại cho người tiêu dùng và ảnh hưởng đến phát triển chăn nuôi trên địa bàn Thành phố.

6. Ban chỉ đạo 389 Thành phố

- Tổ chức triển khai lực lượng tuần tra, kiểm soát, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm hành vi buôn lậu, vận chuyển trái phép động vật, sản phẩm động vật vào Thành phố.

- Phối hợp chặt chẽ, chủ động chia sẻ thông tin, dữ liệu với cơ quan quản lý chuyên ngành chăn nuôi và thú y; phối hợp tổ chức triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật theo quy định.

7. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

Chủ trì, phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường, các sở, ngành, các đơn vị liên quan xây dựng và triển khai kế hoạch tuyên truyền phòng, chống các bệnh CGC, LMLM, DTLCP giai đoạn 2026 -2030 theo quy định.

8. Các Sở, ban, ngành, đoàn thể có liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, chủ động phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường triển khai các nội dung Kế hoạch này theo quy định.

9. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND thành phố và trước pháp luật về kết quả thực hiện Kế hoạch trên địa bàn; căn cứ Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch phòng, chống các bệnh CGC, LMLM và DTLCP trên địa bàn cấp xã giai đoạn 2026 -2030 và hằng năm; phân công rõ trách nhiệm cho từng phòng, đơn vị, người chăn nuôi để có cơ sở thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh.

- Chủ động bố trí kinh phí triển khai kế hoạch phòng, chống dịch bệnh, các bệnh Cúm gia cầm, Lở mồm long móng, Dịch tả lợn Châu Phi theo phân cấp, theo Luật Ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật hiện hành.

- Thực hiện công tác thống kê đàn vật nuôi, hộ chăn nuôi, cơ sở giết mổ nhỏ lẻ; tiếp nhận khai báo tái đàn và kê khai các cơ sở chăn nuôi theo quy định của Luật Chăn nuôi và các văn bản có liên quan.

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp đơn vị được giao thực hiện nhiệm vụ chuyên ngành thú y và các tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức triển khai, thực hiện công tác phòng, chống dịch trên địa bàn: tiêm phòng vắc xin, vệ sinh tiêu độc, khử trùng môi trường; bố trí nguồn lực, vật tư, phương tiện, quỹ đất để chống dịch, tiêu hủy động vật mắc bệnh khi có dịch theo quy định và hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành chăn nuôi thú y; tiếp nhận khai báo thông tin dịch bệnh; giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh, phát hiện sớm ngay tại cơ sở, báo cáo kịp thời thông tin ổ dịch, dấu hiệu nghi ngờ mắc bệnh và các tình huống có nguy cơ lây lan dịch bệnh về cơ quan quản lý chuyên ngành thú y Thành phố; chịu trách nhiệm về tính kịp thời, trung thực của thông tin, số liệu và việc huy động lực lượng tại chỗ để xử lý ban đầu khi phát sinh nguy cơ, ổ dịch trên địa bàn.

- Tổ chức triển khai thực hiện Mạng lưới cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung đã được UBND Thành phố phê duyệt; quản lý hoạt động của các cơ sở giết mổ động vật tập trung, tập trung tạm thời, giết mổ nhỏ lẻ; hoạt động sơ chế, chế biến, vận chuyển, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật và vệ sinh thú y trên địa bàn.

- Tổ chức, hướng dẫn, lựa chọn cơ sở chăn nuôi, giết mổ, chế biến, chuỗi liên kết trên địa bàn xây dựng, duy trì cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh.

- Thực hiện kiểm tra việc chấp hành các quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật, chăn nuôi, giết mổ, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật trên địa bàn, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định.

- Tổ chức thực hiện rà soát số liệu, theo dõi số lượng cơ sở, cập nhật, chuẩn hoá và báo cáo số liệu định kỳ, đột xuất theo quy định và hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và Môi trường; kịp thời điều chỉnh kế hoạch, biện pháp ứng phó ổ dịch và phân bổ nguồn lực khi nguy cơ dịch bệnh phức tạp, dịch tễ thay đổi.

- Tổ chức, thực hiện tuyên truyền, truyền thông nguy cơ, vận động tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn về việc chấp hành pháp luật trong chăn nuôi, thú y, an toàn sinh học, an toàn thực phẩm....

10. Các hiệp hội, doanh nghiệp, người chăn nuôi, người vận chuyển, tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi gia súc, gia cầm

- Chấp hành quy định của pháp luật về chăn nuôi, thú y, an toàn sinh học, tiêm phòng, khai báo dịch bệnh, xử lý xác động vật, buôn bán, vận chuyển, giết mổ và tiêu thụ sản phẩm động vật; chấp hành hướng dẫn, yêu cầu của cơ quan quản lý chuyên ngành chăn nuôi và thú y; chủ động thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh thuộc trách nhiệm của mình.

- Phối hợp với cơ quan quản lý chuyên ngành chăn nuôi và thú y trong xây dựng, duy trì cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh, giám sát dịch bệnh, cung cấp thông tin, lấy mẫu xét nghiệm, điều tra ổ dịch, truy xuất nguồn gốc và xử lý tình huống dịch bệnh.

- Kịp thời thông báo cho cơ quan chức năng khi phát hiện động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh, dấu hiệu dịch bệnh, hành vi buôn bán, vận chuyển, giết mổ trái phép, vứt xác động vật ra môi trường hoặc các hành vi vi phạm khác có liên quan.

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc che giấu dịch bệnh, không khai báo, cung cấp thông tin không trung thực hoặc thực hiện các hành vi làm lây lan dịch bệnh theo quy định của pháp luật.

Ủy ban nhân dân Thành phố yêu cầu các sở, ngành, UBND xã, phường và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo (gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp chung, tham mưu) UBND Thành phố xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- | | |
|--|--|
| <ul style="list-style-type: none"> - Đ/c Bí thư Thành ủy; - Thường trực Thành ủy; - Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - Chủ tịch UBND Thành phố; - Các PCT UBND Thành phố; - Các sở, ban, ngành Thành phố; - Công an TP Hà Nội; - Cục QLTT TP; - UBND xã, phường; - Các đơn vị thuộc Sở NN và MT: <li style="padding-left: 20px;">CNTS&TY, TTKN; - Cơ quan báo, phát thanh và TH HN; - VPUB: CVP, các PCVP, KT, KGVX, <li style="padding-left: 20px;">ĐT, NC, TH; - Lưu VT, NNMT. | <div style="border-left: 1px solid black; padding-left: 5px; display: inline-block;"> <i>(để
báo
cáo)</i> </div> |
|--|--|

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Bùi Duy Cường

